

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ G  
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2022/QĐST-DS

Giá Rai, ngày 22 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Phai**

*Các Hội Thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Thành Nhận**

**Bà Cao Thị Mỹ Phượng**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST - DS ngày 20 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:*

- Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần Đ**

+ Địa chỉ: Số 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú N, thành phố H.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thanh T** – Tổng giám đốc

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trịnh Phan T** – Giám đốc phòng giao dịch G.

+ Ông Tấn ủy quyền lại cho: Ông **Hồ Thanh H** – Nhân viên phát triển khách hàng cá nhân phòng giao dịch Giá Rai (Có mặt).

- Bị đơn: Ông **Ngô Văn H**, sinh năm 1954

Bà **Bùi Thị H**, sinh năm 1959

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Anh **Ngô Văn L**, sinh năm 1991;  
Địa chỉ: khóm 8, phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu (Có mặt).

Cùng địa chỉ: khóm 8, phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Ngô Ngọc T, sinh năm 1983; Địa chỉ: ấp Phú Hưng, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;

+ Chị Ngô Ngọc H, sinh năm 1989; Địa chỉ: khóm 10, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;

+ Chị Ngô Ngọc Ch, sinh năm 1979; Địa chỉ: ấp Đồng Lớn II, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu;

+ Chị Ngô Ngọc C, sinh năm 1994; Địa chỉ: khóm 8, phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu;

+ Chị Ngô Ngọc Th, sinh năm 1986; Địa chỉ: ấp Vĩnh Hội, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu;

+ Anh Ngô Ngọc Gi, sinh năm 1981; Địa chỉ: ấp Canh Điền, xã Điền Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu;

+ Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1978; Địa chỉ: ấp Đồng Lớn II, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

+ Chị Ngô Ngọc Ch, sinh năm 1977; Địa chỉ: ấp Canh Điền, xã Điền Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu;

+ Anh Ngô Ngọc L, sinh năm 1991; địa chỉ: khóm 8, phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu (Có mặt).

(Ngô Ngọc T, Ngô Ngọc H, Ngô Ngọc Ch, Ngô Ngọc C, Ngô Ngọc Th, Ngô Ngọc Gi, Ngô Ngọc Ch, Nguyễn Thanh L ủy quyền cho anh Ngô Văn L)

*2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

2.1 Về thời gian nợ các bên thống nhất: Theo hợp đồng tín dụng số N.0106/119 ký kết ngày 05/9/2019.

- Về số nợ các bên thống nhất: Tổng số nợ vốn, nợ lãi tính đến ngày 22/7/2022 là 708.788.096 đồng (Trong đó nợ gốc 500.000.000 đồng, nợ lãi 208.788.096 đồng).

Ông Ngô Văn H và bà Bùi Thị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền nợ vốn, nợ lãi tính đến 22/7/2022 là 708.788.096 đồng (trong đó nợ gốc 500.000.000 đồng, nợ lãi 208.788.096 đồng).

Kể từ ngày ngày 23/7/2022 ông Ngô Văn H và bà Bùi Thị H, còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông H, bà H vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2 Trường hợp ông Ngô Văn H và bà Bùi Thị H không thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ thì Ngân hàng TMCP cổ phần Đ có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp, cụ thể:

+ Thửa đất số 579, tờ bản đồ số 02, diện tích 1.514,5m<sup>2</sup>, số phát hành BN 573782, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 02839, địa chỉ: ấp 8, xã P (nay là khóm 8, phường L), thị xã G, tỉnh B. Được Ủy ban nhân dân huyện G (nay là thị xã G) cấp ngày 31/01/2013 cho hộ ông Ngô Văn H.

+ Thửa đất số 893, tờ bản đồ số 02, diện tích 2.465,4m<sup>2</sup>, số phát hành BN 573781, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 02838, địa chỉ: ấp 8, xã Phong Thạnh

Đ (nay là khóm 8, phường L), thị xã G, tỉnh B. Được Ủy ban nhân dân huyện G (nay là thị xã G) cấp ngày 31/01/2013 cho hộ ông Ngô Văn H.

+ Thửa đất số 670, tờ bản đồ số 02, diện tích 1.290,5m<sup>2</sup>, số phát hành BL 969791, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 02550, địa chỉ: ấp 8, xã P (nay là khóm 8, phường L), thị xã G, tỉnh B. Được Ủy ban nhân dân huyện G (nay là thị xã G) cấp ngày 11/10/2012 cho hộ ông Ngô Văn H.

+ Thửa đất số 647, tờ bản đồ số 02, diện tích 861,4m<sup>2</sup>, số phát hành BL 969790, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 02549, địa chỉ: ấp 8, xã Ph (nay là khóm 8, phường L), thị xã G, tỉnh B. Được Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai) cấp ngày 11/10/2012 cho hộ ông Ngô Văn Hoàng.

+ Thửa đất số 96, tờ bản đồ số 16, diện tích 299,8m<sup>2</sup>, số phát hành BL 969787, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 02546, địa chỉ: ấp 8, xã Phong Thạnh Đông A (nay là khóm 8, phường Láng Tròn), thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Được Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai) cấp ngày 11/10/2012 cho hộ ông Ngô Văn Hoàng.

+ Thửa đất số 71, tờ bản đồ số 16, diện tích 2.801,8m<sup>2</sup>, số phát hành BL 969786, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 02545, địa chỉ: ấp 8, xã Phong Thạnh Đông A (nay là khóm 8, phường Láng Tròn), thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Được Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai) cấp ngày 11/10/2012 cho hộ ông Ngô Văn Hoàng.

+ Thửa đất số 788, tờ bản đồ số 02, diện tích 2.886m<sup>2</sup>, số phát hành BL 969784, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 02543, địa chỉ: ấp 8, xã Phong Thạnh Đông A (nay là khóm 8, phường Láng Tròn), thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Được Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai) cấp ngày 11/10/2012 cho hộ ông Ngô Văn Hoàng.

+ Thửa đất số 580, tờ bản đồ số 02, diện tích 2.578,6m<sup>2</sup>, số phát hành BK 513578, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 02722, địa chỉ: ấp 8, xã Phong Thạnh Đông A (nay là khóm 8, phường Láng Tròn), thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Được

Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai) cấp ngày 26/12/2012 cho hộ ông Ngô Văn Hoàng.

+ Thửa đất số 561, tờ bản đồ số 02, diện tích 1.236,9m<sup>2</sup>, số phát hành BK 513577, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 02723, địa chỉ: ấp 8, xã Phong Thạnh Đông A (nay là khóm 8, phường Láng Tròn), thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Được Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai) cấp ngày 26/12/2012 cho hộ ông Ngô Văn Hoàng.

+ Thửa đất số 526, tờ bản đồ số 02, diện tích 1.955,2m<sup>2</sup>, số phát hành BK 513576, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 02724, địa chỉ: ấp 8, xã Phong Thạnh Đông A (nay là khóm 8, phường Láng Tròn), thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Được Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai) cấp ngày 26/12/2012 cho hộ ông Ngô Văn Hoàng.

2.3 Chi phí tổ tụng Ngân hàng TMCP Đông Á đã dự nộp 3.000.000đ, đã chi phí 450.000đ, ông Hoàng, bà Hạnh tự nguyện chịu 450.000đ buộc ông Hoàng và bà Hạnh có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền 450.000đ; số tiền còn lại 2.550.000đ, lai thu số PT00017 ngày 17/02/2022 của Ngân hàng TMCP Đông Á được nhận lại tại Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Ngô Văn Hoàng và bà Bùi Thị Hạnh được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Số tiền dự nộp 13.297.000đ, lai thu số 0003712 ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Ngân hàng TMCP Đông Á tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai sẽ được hoàn lại đủ.

*3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân*

*sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

*4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

***Nơi nhận:***

- VKSND thị xã Giá Rai;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Phai**